

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng thuộc hộ đặc biệt nghèo trên địa bàn thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67/2007/NĐ-CP chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Thông tư số 24/2010/TTLT/BLĐT BXH-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2010 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 67/2007/NĐ-CP và Nghị định 13/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2012 của UBND thành phố về việc quy định mức trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội; mức trợ giúp đột xuất cho cá nhân, hộ gia đình tại cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2010 của UBND thành phố về việc sửa đổi Điều 1, Quyết định số 48/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2008 của UBND thành phố Đà Nẵng về chính sách trợ giúp đối với bộ đội xuất ngũ bị bệnh tâm thần trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 10081/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt “Đề án Giảm nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013-2017”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ thêm hàng tháng đối với một số đối tượng thuộc diện hộ đặc biệt nghèo giai đoạn 2013-2017, cụ thể:

1. Mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng đối với người già yếu, người khuyết tật, trẻ mồ côi, người ốm đau thường xuyên, người mắc bệnh hiểm nghèo thuộc hộ đặc biệt nghèo **đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng** theo Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 06/10/2012 và Quyết định số 24/2010/QĐ-UB ngày 23/8/2010;

b) Hỗ trợ mức 400.000 đồng/người/tháng đối với người già yếu, người khuyết tật, trẻ mồ côi, người ốm đau thường xuyên, người mắc bệnh hiểm nghèo thuộc hộ đặc biệt nghèo **không thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng**

theo Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 06/10/2012 và Quyết định số 24/2010/QĐ-UB ngày 23/8/2010.

2. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp đảm bảo xã hội hàng năm của quận, huyện.

3. Thời điểm thực hiện: Kể từ ngày 01/01/2013.

4. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các quận, huyện trong việc tổ chức thực hiện;

- Tổng hợp dự toán hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí thực hiện cho ngân sách các quận, huyện;

- Phối hợp UBND các quận, huyện theo dõi việc tăng, giảm hộ đặc biệt nghèo và đối tượng được hỗ trợ tại Điểm 1, Điều 1, Quyết định này;

- Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện.

b) UBND các quận, huyện:

- Lập dự toán hàng năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND thành phố theo quy định;

- Bố trí dự toán ngân sách, thực hiện chi hỗ trợ đúng đối tượng, đúng chế độ và quyết toán theo quy định hiện hành;

- Có biện pháp quản lý, thường xuyên cập nhật thường xuyên việc tăng, giảm danh sách hộ đặc biệt nghèo và đối tượng hỗ trợ; ban hành Quyết định hỗ trợ đối với đối tượng theo quy định tại Điểm 1, Điều 1, Quyết định này; hướng dẫn, kiểm tra và giám sát cấp phường, xã thực hiện;

- Định kỳ trước ngày 15/6 và 15/12 hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

c) UBND các phường, xã:

- Xét duyệt, lập danh sách và thường xuyên cập nhật việc tăng, giảm hộ đặc biệt nghèo và các đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1, Điều 1, Quyết định này, tổng hợp trình UBND quận, huyện ra quyết định trợ cấp và ngừng trợ cấp cho các đối tượng;

- Tiếp nhận kinh phí từ ngân sách quận, huyện; thực hiện chi hỗ trợ cho đối tượng và tổng hợp thanh toán với ngân sách quận, huyện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 15/01/2010 của UBND thành phố về việc trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng thuộc hộ đặc biệt nghèo.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND, Giám đốc các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU, TTHĐND TP (b/c);
- CT và các PCT UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- CVP và các PCVP UBND TP;
- Lưu: VTLT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐÓNG CHỮ TỊCH**



Nguyễn Xuân Anh